TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH HÀ NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 29/2019/HSST
Ngày: 18/6/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Đặng Trần Anh Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Ngọc Sơn và ông Lê Văn Hưởng.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Bảy – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Quyên – Kiểm sát viên.

Trong ngày 18/6/2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 27/2019/TLST - HS ngày 03/5/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2019/QĐXXST - HS ngày 04/6/2019 đối với bị cáo:

Trịnh Văn Đ, sinh năm 1986; giới tính: Nam; nơi đăng ký HKTT: Xóm C, thôn x, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Trịnh Thanh H và bà Cao Thị T; vợ, con: Chưa có. Tiền án: Ngày 03/3/2016, TAND huyện B xử phạt 3 năm tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 26/3/2019, ngày 01/4/2019 áp dụng biện pháp tạm giam; hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện B, tỉnh Hà Nam. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 26/3/2019, bị cáo Trịnh Văn Đ điều khiển xe môtô BKS 29M3-xxx đi từ ngã ba chợ V, xã V, huyện B, tỉnh Hà Nam theo Quốc lộ 21B đến địa bàn tỉnh Nam Định để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đi đến khu vực một cây cầu trên QL21B thuộc địa bàn tỉnh Nam Định (Đ không xác định được vị trí và tên cây cầu) thì thấy một người đàn ông không quen biết cao khoảng 1,65m, dáng người gầy, da ngăm đen có biểu hiện giống người nghiện

đang đứng một mình. Đ đến gần hỏi "*Có biết chỗ nào bán ma túy không?*", người đó nói "*Có, đưa tiền đây*". Đ đưa cho người đó 1.400.000 đồng và chiếc mũ bảo hiểm đang đội rồi nói "*Lấy cho em sáu trăm nghìn ma túy đá, tám trăm nghìn Heroine rồi bỏ vào trong mũ bảo hiểm cho em*". Người đó cầm tiền và chiếc mũ Đ đưa rồi đi, khoảng 20 phút thì quay lại đưa cho Đ chiếc mũ bảo hiểm và nói ma túy ở trong mũ. Đ đội chiếc mũ bảo hiểm rồi điều khiển xe môtô đi về. Khoảng 14 giờ cùng ngày khi đi đến đoạn đường bê tông ngã ba chợ V, thuộc địa bàn thôn x, xã V, huyện B, tỉnh Hà Nam bị lực lượng Công an huyện B, tỉnh Hà Nam phối hợp cùng Công an xã V, huyện B, tỉnh Hà Nam yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Quá trình kiểm tra, lực lượng Công an phát hiện ở giữa lớp xốp màu trắng và vỏ nhựa của chiếc mũ bảo hiểm bằng nhựa màu xanh đen Đ đang đội có 02 ống nhựa màu xanh hàn kín hai đầu, 03 gói giấy màu xanh đen, 02 gói giấy màu trắng có in chữ màu xanh. Đ khai nhận đó là ma túy đá và Heroine vừa mua về để sử dụng. Lực lượng Công an đã đưa Đ về trụ sở UBND xã V, huyện B, tỉnh Hà Nam lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng và tạm giữ đồ vật, tài sản như sau: 02 ống nhựa màu xanh hàn kín hai đầu, bên trong mỗi ống đều chứa chất tinh thể màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01 và 03 gói giấy màu xanh đen, 02 gói giấy màu trắng có in chữ màu xanh bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng dạng cục được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT02; 01 chiếc mũ bảo hiểm bằng nhựa màu xanh đen, phía trước mũ có chữ VESPA; 01 xe môtô nhãn hiệu Dream II màu nâu, BKS 29M3-xxx.

Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trịnh Văn Đ tại xóm C, thôn x, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam nhưng không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Tại bản kết luận giám định số 63/PC09-MT ngày 31/3/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,898g (*Không phẩy tám trăm chín mươi tám gam)* loại: Methamphetamine. Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT02 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,533g (*Không phẩy năm trăm ba mươi ba gam)* loại: Heroine.

Tại Cáo trạng số 31/CT - VKS ngày 02/5/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã truy tố bị can Trịnh Văn Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bị cáo Trịnh Văn Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Xử phạt bị cáo Đ từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Tịch thu tiêu huỷ số ma túy còn lại sau giám định và 01 chiếc mũ bảo hiểm.

Tại phiên tòa, bị cáo Đ đã khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như nội dung vụ án đã nêu ở trên và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; bị cáo và những người khác không có khiếu nại gì về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên.

[2] - Về tội danh: Hành vi tàng trữ trái phép 0,898g (*Không phẩy tám trăm chín mươi tám gam)* chất Methamphetamine và 0,533g (*Không phẩy năm trăm ba mươi ba gam)* chất Heroine của bị cáo Trịnh Văn Đ bị lực lượng Công an huyện B, tỉnh Hà Nam bắt quả tang vào khoảng 14 giờ ngày 26/3/2019, tại đoạn đường bê tông ngã ba chợ V, thuộc địa bàn thôn x, xã V, huyện B, tỉnh Hà Nam đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo được hưởng tình tiết "Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" và "Bị cáo có thời gian thực hiện nghĩa vụ quân sự, bố đẻ bị cáo là thương binh" theo điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo phải chịu tình tiết "Tái phạm" theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về hình phạt: Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; vi phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy. Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị xử phạt tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" nhưng không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội do vậy Hội đồng xét xử thấy phải áp dụng mức hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo riêng và phòng ngừa chung cho xã hội. Khi quyết định mức hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét đến hoàn cảnh gia đình và nhân thân của bị cáo.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét tại biên bản xác minh tài sản đã xác định bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng của vụ án: Xét số ma túy còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành và chiếc mũ bảo hiểm xe mô tô là vật bị cáo dùng để cất giấu chất ma túy, không có giá trị do vậy cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

[6] Tình tiết khác: Đối với chiếc xe môtô nhãn hiệu Dream II màu nâu, BKS 29M3-xxx tạm giữ của Trịnh Văn Đ, Cơ quan CSĐT Công an huyện B, tỉnh Hà

Nam đã điều tra, xác minh nhưng chưa đủ căn cứ xác định chủ sở hữu hợp pháp nên tiếp tục tạm giữ chiếc xe môtô để xác minh, làm rõ và xử lý theo quy định là đúng pháp luật.

Tài liệu điều tra có trong hồ sơ vụ án không đủ căn cứ xác định được nguồn gốc và đối tượng đã bán Methamphetamine, Heroine cho Trịnh Văn Đ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự.

Áp dụng các điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội khoá 14.

1. Tuyên bố bị cáo Trịnh Văn Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt bị cáo Trịnh Văn Đ **03** (Ba) năm **06** (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (26/3/2019).

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ số ma túy còn lại sau giám định được đựng trong 02 phong bì niêm phong đều có số 63/PC09-MT của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam và 01 mũ bảo hiểm. Các vật chứng được xác định theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/5/2019 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Bình Lục và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Lục.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trịnh Văn Đ phải nộp 200.000 đồng.

Án xử công khai; báo cho bị cáo Đ biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện B;
- Công an huyện B;
- Nhà tạm giữ Công an huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã A, huyện B;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ và văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà
Đặng Trần Anh Dũng
(Đã ký)